

## CHƯƠNG 15

### HỢP TÁC KINH TẾ VÀ KỸ THUẬT

#### **Điều 15.1: Định nghĩa**

Theo mục đích của Chương này, chương trình làm việc có nghĩa là danh sách các hoạt động hợp tác kinh tế và kỹ thuật do các Bên cùng xác định phù hợp với Điều 15.5 (Chương trình làm việc).

#### **Điều 15.2: Mục tiêu**

1. Các Bên tái khẳng định tầm quan trọng của các sáng kiến hợp tác kinh tế và kỹ thuật đang diễn ra giữa các Bên và đồng ý bổ sung cho quan hệ đối tác kinh tế hiện có của mình trong các lĩnh vực mà các Bên có lợi ích và quyền lợi chung.
2. Các Bên sẽ tìm cách ưu tiên các sáng kiến hợp tác kinh tế và kỹ thuật, nếu có thể, giảm thiểu sự trùng lặp của các nỗ lực đang diễn ra và sử dụng các nguồn lực, đặc biệt là theo các hiệp định thương mại tự do giữa các Quốc gia Thành viên ASEAN và các đối tác thương mại tự do của họ.
3. Các Bên đồng ý rằng hợp tác kinh tế và kỹ thuật trong bối cảnh RCEP nhằm thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các Bên và tối đa hóa lợi ích chung từ việc thực hiện và sử dụng Hiệp định này. Việc hợp tác kinh tế và kỹ thuật sẽ tính đến trình độ phát triển và năng lực quốc gia khác nhau của mỗi Bên.
4. Các Bên thừa nhận các điều khoản nhằm khuyến khích và tạo điều kiện cho hợp tác kinh tế và kỹ thuật được đưa vào các Chương khác nhau của Hiệp định.

#### **Điều 15.3: Phạm vi**

1. Hợp tác kinh tế và kỹ thuật theo Chương này sẽ hỗ trợ việc thực hiện và sử dụng toàn diện và hiệu quả Hiệp định này thông qua các hoạt động hợp tác kinh tế và kỹ thuật liên quan đến thương mại hoặc đầu tư như được quy định trong chương trình làm việc.
2. Các Bên sẽ tìm hiểu và thực hiện các hoạt động hợp tác kinh tế và kỹ thuật, bao gồm xây dựng năng lực và hỗ trợ kỹ thuật tập trung vào các hoạt động sau:
  - (a) thương mại hàng hóa;
  - (b) thương mại dịch vụ;
  - (c) đầu tư;
  - (d) sở hữu trí tuệ;
  - (e) thương mại điện tử;

- (f) cạnh tranh;
- (g) doanh nghiệp vừa và nhỏ; và
- (h) các vấn đề khác, theo thỏa thuận giữa các Bên.

#### **Điều 15.4: Nguồn lực**

1. Các nguồn lực cho hợp tác kinh tế và kỹ thuật theo Chương này sẽ được cung cấp một cách tự nguyện và theo cách thức được các Bên liên quan nhất trí, có tính đến các mục tiêu nêu tại Điều 15.2 (Mục tiêu).

2. Các Bên, trên cơ sở cùng có lợi, có thể xem xét hợp tác và đóng góp từ:

(a) các Bên không phải là thành viên Hiệp định; hoặc là

(b) các tổ chức hoặc thể chế tiểu khu vực, khu vực hoặc quốc tế,

quan tâm đến việc phát triển quan hệ hợp tác và đối tác cùng có lợi, để hỗ trợ việc thực hiện chương trình làm việc.

#### **Điều 15.5: Chương trình làm việc**

1. Phù hợp với khoản 4 của Điều 15.2 (Mục tiêu), các Bên sẽ xây dựng chương trình làm việc có xem xét các điều khoản hợp tác kinh tế và kỹ thuật trong Hiệp định này và các nhu cầu được xác định bởi các ủy ban được thành lập theo Chương 18 (Các quy định về thể chế).

2. Để khuyến khích việc thực hiện và sử dụng có hiệu quả Hiệp định này, trong chương trình làm việc, các Bên sẽ ưu tiên cho các hoạt động:

(a) cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và nâng cao năng lực cho các Bên là nước đang phát triển và các Bên là Nước kém Phát triển;

(b) nâng cao nhận thức của cộng đồng;

(c) tăng cường khả năng tiếp cận thông tin cho các doanh nghiệp; và

(d) các hoạt động khác có thể được thỏa thuận giữa các Bên.

3. Các Bên có thể, khi cần thiết và khi được thỏa thuận, sửa đổi chương trình làm việc.

#### **Điều 15.6: Các Bên kém Phát triển là Quốc gia Thành viên của ASEAN**

Các Bên sẽ xem xét các ràng buộc cụ thể mà các Bên là Quốc gia Phát triển Kém nhất là các Quốc gia Thành viên của ASEAN phải đối mặt. Việc xây dựng năng lực và hỗ trợ kỹ thuật thích hợp, theo thỏa thuận của Bên hoặc các Bên đóng góp hỗ trợ đó và Bên hoặc các Bên tìm kiếm sự hỗ trợ đó, sẽ được cung cấp để giúp các Bên này thực hiện nghĩa vụ của mình và tận dụng các lợi ích của Hiệp định này.

#### **Điều 15.7: Không áp dụng giải quyết tranh chấp**

Các cơ chế giải quyết tranh chấp trong Thỏa thuận này sẽ không áp dụng cho bất kỳ vấn đề nào phát sinh theo Chương này.